

Bản án số: 02 /2021/KDTM-ST

Ngày: 06 - 7- 2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Bá Tiến

Ông Nguyễn Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Bích Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2021/TLST- KDTM ngày 12 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐST- KDTM ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H

Địa chỉ trụ sở: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Th. Chức vụ: Tổng Giám đốc. Ông Th ủy quyền cho bà Huỳnh Nguyễn Bảo H, Chức vụ: Giám đốc trung tâm xử lý nợ theo Quyết định ủy quyền số 1482/2020/QĐ-TGD lập ngày 08/7/2020. Bà Hân ủy quyền cho ông Đinh Hồng Q- sinh năm 1985. Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý

nợ. Địa chỉ: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và /hoặc ông Lê Công H. Chức vụ: Trưởng phòng QHKH Doanh nghiệp. (theo Giấy ủy quyền số 601/2020/UQ-HDB ngày 14/10/2020). Địa chỉ: 74-76-78 Chi Lăng, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng. Có mặt

Bị đơn: Công ty Cổ phần nhà hàng L Địa chỉ trụ sở: Số 38 Hồ Xuân Hương, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh T, Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị và Ông Lê Hùng C - giám đốc. Địa chỉ: Số 38 Hồ Xuân Hương, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị Lệ Q - sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 64, phường Hòa Thọ Đ, quận Cẩm L, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 30/12/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 07/12/2018, Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H có ký hợp đồng tín dụng số 31495/18MN/HĐTD - ngày 07/12/2018 và phụ lục hợp đồng tín dụng hạn mức số 31495/18 MN/HĐTD/PL 01, ngày 11/01/2019 với Công ty cổ phần nhà hàng L, theo đó ngân hàng cho công ty vay số tiền hạn mức tối đa 3.000.000.000đồng (Ba tỷ), tuy nhiên số tiền giải ngân 1.790.000.000đ. Thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay bổ sung vốn lưu động. Các kỳ trả nợ lãi và gốc trả vào ngày 13 hàng tháng, lãi suất trong hạn: 10% /năm. Lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01tháng/01 lần. Lãi suất nợ quá hạn: 150% nợ trong hạn.

Tài sản đảm bảo cho khoản nợ vay nêu trên là nhà và đất tại thửa số 413, tờ bản đồ số 04, địa chỉ tại thôn Phước Thuận, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 803756, số vào sổ cấp GCN CH 467 do UBND huyện Hòa vang, TPĐN cấp ngày 24/11/2010. Cập nhật thay đổi ngày 19/11/2014; ngày 15/5/2018 và ngày 29/10/2018. Tài sản này đã được ký kết tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 25681/18MN/HĐBĐ

ngày 07/12/2018 được phòng công chứng Phạm Văn Kh, thành phố Đà Nẵng chứng nhận, hiện đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo qui định pháp luật.

Thực hiện hợp đồng ngân hàng chỉ giải ngân cho khách hàng vay số tiền 1.790.000.000đ, khách hàng đã nhận đủ. Trong quá trình vay Công ty cổ phần nhà hàng L đã trả lãi trong hạn đến ngày 10/4/2020, con tiền gốc khi đến hạn trong hệ thống thu tự động khấu trừ số dư đối với tài khoản do Công ty L đăng ký với ngân hàng để thanh toán thì chỉ có 172đ (Một trăm bảy mươi hai đồng). Tính đến ngày 06/7/2021 còn nợ gốc là 1.789.999.828 đồng và lãi là 302.397.058 đồng (gồm lãi trong hạn tính từ 11/5/2020 đến ngày 06/7/2021 là 10.357.357 đồng và quá lãi hạn tính từ ngày 04/6/2020 đến 06/7/2021 là 292.039.701 đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là: 2.092.396.886 đồng. Tuy nhiên đến nay Công ty Cổ phần nhà hàng L đã không trả nợ đúng hạn, vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng chúng tôi mặc đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở nhưng không được. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Cổ phần nhà hàng L phải thanh toán số tiền gốc và lãi nêu trên và còn phải tiếp tiếp tục trả lãi cho chúng tôi cho đến khi trả xong khoản nợ. Đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản thế chấp là nhà và đất nêu trên theo qui định pháp luật để thu hồi nợ.

* Bị đơn Công ty cổ phần nhà hàng L vắng mặt nhưng ý kiến thể hiện hồ sơ trình bày: Thừa nhận Công ty Cổ phần nhà hàng L thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng số 31495/18MN/HĐTD-ngày 07/12/2018 và phụ lục hợp đồng tín dụng mức số 31495/18 MN/HĐTD/PL 01, ngày 11/01/2019 với Công ty cổ phần nhà hàng L, theo đó ngân hàng cho công ty vay số tiền hạn mức tối đa 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ), tuy nhiên số tiền nhận giải ngân 1.790.000.000 đồng và tài sản thế chấp đảm bảo nợ vay như ngân hàng trình bày là đúng.

Quá trình vay quá trình vay do khó khăn công ty chưa thanh toán đồng gốc còn lãi chỉ trả được một phần chúng tôi không nhớ cụ thể. Nay ngân hàng kiện tính nợ gốc 1.789.999.828 đồng và lãi suất phát sinh như ngân hàng trình bày. Do công ty khó khăn về kinh tế cùng như ảnh hưởng dịch bệnh nên kinh doanh không đạt đã không thanh toán đúng hạn. Nay chúng tôi xin cho chúng tôi thời gian để thu xếp trả nợ.

* Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự .

Về nội dung: Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 300, Điều 306 Luật Thương mại; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H đối với Công ty Cổ phần nhà hàng L

Buộc Công ty Cổ phần nhà hàng L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H số tiền gốc là 1.789.999.828 đồng và lãi là 302.397.058 đồng (gồm lãi trong hạn tính từ 11/5/2020 đến ngày 06/7/2021 là 10.357.357 đồng và quá hạn tính từ ngày 04/6/2020 đến 06/7/2021 là 292.039.701 đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 2.092.396.886 đồng và Công ty Cổ phần nhà hàng L còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn theo hợp đồng đã thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp không thanh toán được nợ nêu trên yêu cầu tuyên xử lý tài sản thế chấp là nhà và đất tại thửa số 413, tờ bản đồ số 04, địa chỉ tại thôn Phước Thuận, xã H, huyện H, Đà Nẵng. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 803756, sổ vào sổ cấp GCN CH 467 do UBND huyện H, TPĐN cấp ngày 24/11/2010. Cập nhật thay đổi ngày 19/11/2014; ngày 15/5/2018 và ngày 29/10/2018 được xử lý theo Điều 299 và 303 Bộ luật dân sự để thu hồi nợ.

Án phí KDTM bị đơn phải chịu theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H đối với Công ty cổ phần nhà hàng L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn thành phố Đà Nẵng theo quy quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Công ty cổ phần nhà hàng L và người liên quan bà Phan Thị Lệ Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án:

Vào ngày 07/12/2018, Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H có ký hợp đồng tín dụng số 31495/18MN/HĐTD - ngày 07/12/2018 và phụ lục hợp đồng tín dụng hạn mức số 31495/18 MN/HĐTD/PL 01, ngày 11/01/2019 với Công ty cổ phần nhà hàng LiMo, theo đó ngân hàng cho công ty vay số tiền hạn mức tối đa 3.000.000.000đồng (Ba tỷ), tuy nhiên số tiền giải ngân 1.790.000.000đ. thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay, bổ sung vốn lưu động. Các kỳ trả nợ lãi và gốc trả vào ngày 13 hàng tháng, lãi suất trong hạn: 10% /năm. Lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần. Lãi suất nợ quá hạn: 150% nợ trong hạn.

Tài sản đảm bảo cho khoản nợ vay nêu trên là nhà và đất tại thửa số 413, tờ bản đồ số 04, diện tích đất 3.296m², địa chỉ tại thôn Phước Thuận, xã Hhuyện H, Đà Nẵng. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 803756 , số vào sổ cấp GCN CH 467do UBND huyện Hòa vang, TPĐN cấp ngày 24/11/2010. Cập nhật thay đổi ngày 19/11/2014; ngày15/5/2018 và ngày 29/10/2018. Tài sản này đã được ký kết tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 25681/18MN/HĐBĐ ngày 07/12/2018 được phòng công chứng Phạm Văn K, thành phố Đà Nẵng chứng nhận, hiện đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo qui định pháp luật.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền 1.790.000.000đ và thanh toán cho Ngân hàng được một phần gốc 172đồng (Một trăm bảy mươi hai đồng) còn lãi trong hạn trả đến ngày 10/4/2020. Tính đến ngày 06/7/2021 còn nợ gốc là 1.789.999.828 đồng và lãi là 302.397.058đồng (gồm lãi trong hạn tính từ 11/5/2020 đến ngày

06/7/2021 là 10.357.357 đồng và quá lãi hạn tính từ ngày 04/6/2020 đến 06/7/2021 là 292.039.701 đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 2.092.396.886 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Cổ phần nhà hàng L phải thanh toán số tiền gốc và lãi nêu trên và yêu cầu còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ và đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản thế chấp là nhà và đất nêu theo điều 299 và 303 Bộ luật dân sự để thu hồi nợ.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 31495/18MN/HĐTD - ngày 07/12/2018 và phụ lục hợp đồng tín dụng hạn mức số 31495/18 MN/HĐTD/PL 01, ngày 11/01/2019 ký kết giữa Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H với Công ty cổ phần nhà hàng L trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

[5] Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty cổ phần nhà hàng L không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H như cam kết là vi phạm định kỳ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng mà các bên đã thỏa thuận ký kết. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần nhà hàng L phải thanh toán cho ngân hàng Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H, số tiền gốc là 1.789.999.828 đồng và lãi là 302.397.058 đồng (gồm lãi trong hạn tính từ 11/5/2020 đến ngày 06/7/2021 là 10.357.357 đồng và quá lãi hạn tính từ ngày 04/6/2020 đến 06/7/2021 là 292.039.701 đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 2.092.396.886 đồng là phù hợp với sự tự nguyện của các bên khi ký kết hợp đồng và Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 nên cần được chấp nhận.

Kể từ ngày 07/7/2021 Công ty cổ phần nhà hàng L còn phải tiếp tục trả lãi trong hạn, quá hạn theo thỏa thuận của hợp đồng cho đến khi hoàn trả xong khoản nợ này.

Đối với khoản lãi phạt là 1.126.540 đồng tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng đã rút yêu cầu này nên không xem xét.

[6] Đối với hợp đồng thế chấp tài sản nhà và đất tại thửa số 413, tờ bản đồ số 04, diện tích đất 3.296m², địa chỉ tại thôn Phước Thuận, xã H, huyện H, Đà Nẵng. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 803756, số vào sổ cấp GCN CH 467 do UBND huyện Hòa Vang, TPĐN cấp ngày 24/11/2010. Cập nhật thay đổi ngày 19/11/2014; ngày 15/5/2018 và ngày 29/10/2018, thấy hợp đồng này sau khi các bên ký kết đã được đăng ký giao dịch bảo đảm là đảm bảo đúng theo qui định pháp luật, cần áp dụng Điều 299 và 303 Bộ luật dân sự để tuyên xử lý tài sản này cho số dư nợ vay là phù hợp.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền là 73.847.038 đồng Công ty Cổ phần nhà hàng LiMo phải chịu.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ Ngân hàng tự chịu đã nộp và chi xong. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H số tiền tạm ứng án phí 34.245.961 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007161 ngày 05 tháng 01 năm 2021.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 300, Điều 306 Luật Thương mại; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H đối với Công ty cổ phần nhà hàng L

1/ Xử: Buộc Công ty cổ phần nhà hàng L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H số tiền gốc là 1.789.999.828 đồng và lãi là 302.397.058 đồng

(gồm lãi trong hạn tính từ 11/5/2020 đến ngày 06/7/2021 là 10.357.357 đồng và quá lãi hạn tính từ ngày 04/6/2020 đến 06/7/2021 là 292.039.701 đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 2.092.396.886 .

Từ ngày 07/7/2021 Công ty cổ phần đầu nhà hàng L còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất lãi cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty cổ phần nhà hàng L không thanh toán được nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì tài sản thế chấp nhà và đất tại thửa số 413, tờ bản đồ số 04, diện tích đất 3.296m², địa chỉ tại thôn Phước Thuận, xã H, huyện H, Đà Nẵng. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 803756, số vào sổ cấp GCN CH 467 do UBND huyện Hòa vang, TPĐN cấp ngày 24/11/2010. Cập nhật thay đổi ngày 19/11/2014; ngày 15/5/2018 và ngày 29/10/2018 được xử lý theo Điều 299 và 303 Bộ luật dân sự .

2/ Án phí KDTM sơ thẩm: là 73.847.038 đồng Công ty cổ phần đầu nhà hàng L phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H số tiền tạm ứng án phí 34.245.961 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007161 ngày 05 tháng 01 năm 2021.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết trích sao kết quả phiên tòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện KSND quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Thị Anh